

ĐỒNG CHÍ NGUYỄN CHÍ THANH VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM VÀ QUÊ HƯƠNG THỪA THIÊN - HUẾ

Trung tướng MAI QUANG PHẤN

Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị

Ngày 26-12-2013, tại Hà Nội, Bộ Quốc Phòng, Ban Tuyên giáo Trung ương, Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy Thừa Thiên – Huế phối hợp tổ chức Hội thảo khoa học: *Đồng chí Nguyễn Chí Thanh với cách mạng Việt Nam và quê hương Thừa Thiên - Huế*. Hội thảo đã nhận được hơn 60 bài viết của các tướng lĩnh, các nhà khoa học về đồng chí Nguyễn Chí Thanh với cách mạng Việt Nam và quê hương Thừa Thiên – Huế. Trân trọng trích đăng Báo cáo đề dẫn của Trung tướng Mai Quang Phấn, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị.

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một trong những học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, một người đảng viên cộng sản kiên cường, nhất mực trung thành, tận trung với Đảng, với nước, với nhân dân; một nhà lãnh đạo tài năng, có uy tín của Đảng và cách mạng Việt Nam, nhà chiến lược chính trị - quân sự và vị chỉ huy xuất sắc của Quân đội, người con ưu tú của quê hương Thừa Thiên - Huế.

Nguyễn Chí Thanh là tên do Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt cho ngay sau khi Cách mạng Tháng Tám 1945 vừa thành công (tên thật của đồng chí là Nguyễn Vịnh). Nguyễn Chí Thanh sinh ngày 1-1-1914, trong một gia đình bần nông tại thôn Niêm Phò, xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên - Huế - mảnh đất địa linh nhân kiệt, giàu truyền thống văn hóa.

Năm 14 tuổi, khi đang học sơ học tại trường làng thì cha mất, gia cảnh nghèo đói, Nguyễn Vịnh phải bỏ học làm tá điền để kiếm sống và phụ giúp gia đình. Trải qua lao động vất vả, được chứng kiến bao nỗi đau thương của quê hương,

đất nước, người thanh niên trẻ tuổi Nguyễn Vịnh sớm nung nấu hoài bão cứu nước, cứu nhà. Năm 1931, được các lớp đàn anh giác ngộ cách mạng, Nguyễn Vịnh đã cùng một số thanh niên trong làng tập hợp lại tiến hành đấu tranh chống bọn cường hào ngay tại địa phương. Tháng 7-1937, đồng chí vinh dự được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương, trở thành Bí thư Chi bộ Cộng sản đầu tiên ở địa phương, rồi Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên. Cuối năm 1938, đồng chí bị bắt nhưng không có đủ bằng chứng buộc địch phải thả, đồng chí lại tiếp tục hoạt động đến giữa năm 1939 thì bị thực dân Pháp bắt lại và kết án khổ sai giam ở các nhà lao Huế, Lao Bảo, Buôn Ma Thuột. Mặc dù bị thực dân Pháp tra tấn bằng đòn roi, cực hình, nhưng đồng chí luôn kiên cường, giữ vững chí khí bất khuất của người cộng sản. Năm 1941, đồng chí vượt ngục trở về với cách mạng, cùng với các đồng chí khác thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Thừa Thiên, xây dựng cơ sở cách mạng ở nhiều nơi trên địa bàn tỉnh. Năm 1943, đồng chí lại bị bắt. Sau cuộc Nhật đảo

chính Pháp tháng 3 - 1945, đồng chí thoát khỏi nhà tù đế quốc hoạt động ở miền Nam Trung Bộ. Tháng 8-1945, thay mặt tổ chức Đảng ở Trung Kỳ, đồng chí ra Việt Bắc tham gia Hội nghị toàn quốc của Đảng ở Tân Trào. Tại Hội nghị quan trọng này, Nguyễn Chí Thanh được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được chỉ định làm Bí thư Xứ ủy Trung Kỳ.

Sau ngày Toàn quốc kháng chiến, đồng chí cùng Xứ ủy Trung Kỳ lãnh đạo quân dân kiên cường chống thực dân Pháp xâm lược. Năm 1947, với cương vị là Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên, đồng chí đã vận dụng sáng tạo tư tưởng chiến tranh nhân dân của Chủ tịch Hồ Chí Minh từng bước khôi phục và giữ vững Mặt trận Huế, mở ra một cục diện mới, phát triển chiến tranh nhân dân trong vùng địch tạm chiếm. Năm 1948, Trung ương quyết định thành lập Phân khu Bình Trị Thiên để thống nhất chỉ huy 3 tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được chỉ định làm Bí thư, rồi Bí thư Liên khu ủy Liên khu 4.

Những ngày đầu kháng chiến chống thực dân Pháp ở Bình - Trị - Thiên, chiến sự diễn ra vô cùng quyết liệt, cách mạng đứng trước muôn vàn thử thách. Địch tập trung lực lượng đánh phá dữ dội. Với bản lĩnh lãnh đạo, chỉ huy mưu lược, kiên cường, quyết đoán, vận dụng linh hoạt, sáng tạo đường lối kháng chiến của Đảng, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã cùng Phân khu ủy vượt qua mọi thử thách hy sinh với tinh thần *"Mắt đất chưa phải là mắt nước; chúng ta chỉ sợ mất lòng tin của dân. Có lòng tin của dân là có tất cả!"*. Cùng với Liên khu ủy, Nguyễn Chí Thanh đã kiên cường lãnh đạo lực lượng vũ trang và nhân dân bình tĩnh giữ vững con thuyền cách mạng, khôi phục và phát triển cơ sở chính trị, đẩy mạnh chiến tranh du kích, xoay chuyển lại tình thế, giành nhiều thắng lợi to lớn trong phong

trào kháng chiến ở Bình - Trị - Thiên. Với những đóng góp xuất sắc đó, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng danh hiệu là *"Vị tướng du kích"*.

Giữa năm 1950, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bước sang một giai đoạn mới, Quân đội nhân dân phát triển nhanh chóng và ngày càng lớn mạnh. Trong bối cảnh đó, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Đảng phân công vào công tác trong Quân đội, đảm nhiệm chức vụ Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị kiêm Phó Bí thư Tổng Quân ủy. Năm 1951, tại Đại hội toàn quốc lần thứ II của Đảng, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương và Ủy viên Bộ Chính trị.

Trên cương vị Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, đồng chí đã mang hết tâm lực nhanh chóng nắm bắt, đánh giá tình hình cùng Tổng Quân ủy trực tiếp lãnh đạo quân đội kiên quyết thực hiện thắng lợi đường lối kháng chiến của Đảng, tạo ra bước phát triển mạnh mẽ về sức chiến đấu của các lực lượng vũ trang. Với nhãn quan chính trị sắc sảo, Nguyễn Chí Thanh đã có công lớn trong việc củng cố sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội, xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, bồi dưỡng và phát huy bản chất cách mạng của Quân đội nhân dân. Đồng chí chăm lo giáo dục tư tưởng chính trị, tư tưởng quân sự của Đảng thể hiện trong chiến lược, chiến dịch, chiến thuật, trong giải quyết mối quan hệ giữa chính trị và quân sự, giữa con người và vũ khí, giữa lãnh đạo và chỉ huy, giữa đức và tài của cán bộ,... tạo ra bước ngoặt về xây dựng chính trị làm cơ sở nâng cao sức mạnh chiến đấu của Quân đội nhân dân.

Đồng chí Nguyễn Chí Thanh còn trực tiếp chủ trì tổng kết công tác Đảng, công tác chính trị, xác định rõ vị trí chức năng, nguyên tắc tiến hành công việc chính trị, phê phán quan điểm hạ thấp và thu hẹp chức năng công tác này. Đồng chí đã

góp phần quan trọng cùng với Tổng Quân ủy xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng trong Quân đội ngày càng trưởng thành, làm nòng cốt trong kháng chiến chống thực dân Pháp, vững vàng vượt qua mọi thử thách cam go, quyết liệt.

Suốt chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp, dù ở cương vị nào, ở bất cứ nơi đâu, đồng chí luôn mang hết tinh thần trách nhiệm tâm lực và trí tuệ phục vụ sự nghiệp kháng chiến kiến quốc; tin tưởng chỉ đạo các lực lượng vũ trang giành nhiều thắng lợi quan trọng, góp phần đánh thắng thực dân Pháp và can thiệp Mỹ (1954). Với những cống hiến to lớn cho cách mạng và Quân đội, năm 1959, đồng chí được Nhà nước phong quân hàm Đại tướng và đây là vị Đại tướng thứ hai của Quân đội nhân dân Việt Nam.

Năm 1961, do yêu cầu của công cuộc hợp tác hóa nông nghiệp và đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, đồng chí được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Trung ương Đảng giao nhiệm vụ phụ trách Ban Nông nghiệp Trung ương. Nhận nhiệm vụ mới, đồng chí đã hăng hái đến với nông dân, trực tiếp về nhiều cơ sở hợp tác xã sản xuất nông nghiệp để xem xét, kiểm tra tìm hiểu thực tế tình hình và cách thức tổ chức sản xuất, canh tác của từng hợp tác xã, từ đó tìm ra cách tháo gỡ khó khăn, nhân rộng những điển hình sản xuất tốt trong nông nghiệp. Chỉ ít lâu sau, một phong trào thi đua trên mặt trận nông nghiệp với tên gọi “*Gió Đại phong*” diễn ra sôi nổi trên toàn miền Bắc, là kết quả của nhiều tháng liên tục, đồng chí xắn quần lội ruộng, xem xét canh tác ở hợp tác xã Đại Phong (xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình). Để cổ vũ cho phong trào hợp tác hóa nông nghiệp, đồng chí đã viết bài báo “Hoan nghênh Hợp tác xã Đại Phong” đăng trên báo *Nhân dân*, trở thành một sự kiện trong đời sống chính trị của nhân dân miền Bắc lúc bấy giờ. Đồng chí được biết đến với tên gọi triu mến “*Đại tướng nông dân*”.

Năm 1964, khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của dân tộc ta bước vào thời kỳ quyết liệt, để tăng cường lãnh đạo cho cách mạng miền Nam, đồng chí Nguyễn Chí Thanh được Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh cử vào miền Nam làm Bí thư Trung ương Cục, kiêm Chính ủy Quân giải phóng, trực tiếp chỉ đạo cách mạng miền Nam. Trên cương vị là lãnh đạo, chỉ đạo cao nhất, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã cùng với Trung ương Cục miền Nam và Bộ Tư lệnh Miền đề xuất nhiều chủ trương, chiến lược, sách lược đúng đắn trình Bộ Chính trị, góp phần làm nên nhiều chiến thắng vang dội như Bình Giã, Ba Gia, Đồng Xoài... tiêu diệt nhiều chiến đoàn quân đội chính quyền Sài Gòn. Bước sang năm 1965, trước nguy cơ sụp đổ của chính quyền Sài Gòn, buộc phải chuyển sang chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ồ ạt đưa quân viễn chinh Mỹ và đồng minh vào chiến trường, trực tiếp tham chiến ở miền Nam. Bằng nhãn quan chiến lược sắc sảo nhạy bén, đồng chí đã có những đánh giá, phân tích rất khoa học và biện chứng về quân Mỹ, tìm ra được những mâu thuẫn, những chỗ yếu chí mạng của quân Mỹ để từ đó khẳng định “Mỹ giàu nhưng không mạnh”. Nếu ta biết khoét sâu chỗ yếu của Mỹ, hạn chế chỗ mạnh, tìm ra được những cách đánh phù hợp thì hoàn toàn có thể đánh và thắng Mỹ. Chiến thắng Núi Thành, Vạn Tường đã khẳng định quân và dân ta hoàn toàn có khả năng thắng Mỹ về quân sự trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” đúng như nhận định của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh. Nghị quyết lần thứ 11 khóa III (12-1965) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược được nhất trí thông qua có sự đóng góp một phần trí tuệ của đồng chí Nguyễn Chí Thanh. Từ thực tế chiến đấu, sự sáng tạo của các đơn vị, địa phương, đồng chí đã tổng kết thành các phương châm chỉ đạo tác chiến độc đáo như:

“*nắm thắt lưng Mỹ mà đánh*”, “*cứ đánh Mỹ khắc tìm ra cách đánh*”, lập “*các vành đai diệt Mỹ*”... có tác dụng cổ vũ hàng triệu quần chúng vừa tham gia chiến tranh, vừa sáng tạo cách đánh muôn hình muôn vẻ để đánh thắng giặc Mỹ. Trong nội dung báo cáo của đồng chí tại Hội nghị Trung ương lần thứ 14 của Đảng (6-1967) đã toát lên nội dung chủ yếu và đặc biệt quan trọng là “*Ta nhất định thắng Mỹ, Mỹ thua đã rõ ràng. Cần phải tiếp tục thế tiến công để tiến lên giành thắng lợi quyết định*”.

Giữa lúc cách mạng miền Nam đang ở giai đoạn quyết liệt, đầy khó khăn, thử thách, đòi hỏi toàn Đảng, toàn dân ta phải tập trung lực lượng, tập trung tinh thần để đánh Mỹ thì Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đột ngột qua đời sau một cơn đau nặng, đang độ chín của một tài năng lớn “*văn - võ song toàn*”, khi đang giữ trọng trách lớn của Đảng, người chỉ huy cao nhất của Trung ương Cục miền Nam. Đây thật sự là một mất mát, tổn thất vô cùng to lớn không gì bù đắp nổi của toàn Đảng, toàn dân ta.

Trải qua quá trình hoạt động cách mạng liên tục ở những vùng khó khăn nhất, trong những thời điểm cực kỳ nóng bỏng, đầy thử thách quyết liệt, trực tiếp xông pha lãnh đạo, chỉ huy chiến đấu trên chiến trường miền Nam, giữ nhiều cương vị trọng trách quan trọng, đồng chí Nguyễn Chí Thanh đã kiên trì vượt qua muôn vàn khó khăn, gian khổ, kiên trung bất khuất trước kẻ thù. Dù ở đâu, trên bất cứ cương vị công tác nào, đồng chí luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, là người cộng sản kiên cường, đem hết sức mình cống hiến không mệt mỏi cho Đảng, cho nhân dân, cho Tổ quốc, đặt lợi ích của cách mạng, của nhân dân lên trên hết, phấn đấu hy sinh vì sự nghiệp cách mạng; luôn trau dồi kiến thức, sâu sát cơ sở, thâm nhập vào thực tế, tạo ra bước phát triển mới cho phong trào cách mạng.

Với Đại tướng Nguyễn Chí Thanh “*ở đâu nghèo đói gọi, xung phong; ở đâu tiên tuyến kêu, anh đến*”; kiên quyết hoàn thành mọi nhiệm vụ mà Đảng và nhân dân giao phó.

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh coi đạo đức là gốc, kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân, đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một trong những người đầu tiên chống chủ nghĩa cá nhân trong quân đội. Lời nói của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh có sức thuyết phục cao vì bản thân đồng chí sống trong sáng, giản dị, khiêm tốn, đoàn kết, chân thành. Đồng chí tự phê bình và phê bình thỏa đáng nhưng nghiêm túc. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhận xét: “*Chú Thanh là người trung thực, gan góc và kiên quyết*”. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một người: lời nói đi đôi với việc làm, lý luận liên hệ với thực tiễn, đạo đức đi đôi với tài năng, chính trị và quân sự song toàn, là nhà chính trị quân sự xuất sắc của Đảng, quân đội và dân tộc ta. Suốt đời đồng chí luôn sống và làm việc theo gương Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, học được nhiều lời dạy của Người, đồng chí là tấm gương sáng về phẩm chất của người cán bộ cách mạng, với đầy đủ phẩm chất cao đẹp, tầm vóc và ý nghĩa của danh hiệu “*Bộ đội Cụ Hồ*”...

Cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi, phong phú và những cống hiến về trí tuệ của đồng chí Nguyễn Chí Thanh là một di sản tinh thần quý báu trong lịch sử đấu tranh cách mạng Việt Nam thời hiện đại. Nghiên cứu và lưu lại những di sản vô giá đó cho hậu thế là một việc làm cần thiết mang nhiều ý nghĩa, góp phần giáo dục truyền thống cách mạng cho cán bộ, chiến sĩ, đặc biệt là thế hệ trẻ, góp phần xây dựng quân đội ta ngày càng vững mạnh, tăng cường quốc phòng, an ninh và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.